

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST

Ngày: 26 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và ông Nguyễn Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1985 tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn Q, xã Q, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Q (đã chết) và con bà Bùi Thị H (đã chết); bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 02 con; Tiền án: không.

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ-XPHC ngày 24/9/2021 của Công an phường B, thành phố T xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; chưa chấp hành.

- Nhân thân: Ngày 14/12/2021, Bùi Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an huyện Nh, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0301790/QĐ-XPHC ngày 22/12/2021 xử phạt cảnh cáo đối với T.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2021, đến ngày 24/12/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Quyết định tạm giam số 07/2022/HSST-QĐTG ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn Q, xã Q, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; (vắng mặt)

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1961; (vắng mặt)

- **Người chứng kiến:** Anh Trần Minh Ngh, sinh năm: 1987; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 18/12/2021, tổ công tác Công an thành phố T tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; khi đến đoạn đường gom dân sinh (cạnh chân cầu vượt đường sắt) thuộc tổ 4, phường T, thành phố T, phát hiện 01 người đàn ông đang đứng một mình cạnh chiếc xe mô tô BKS 35N8-1387 dựng sát vỉa hè của đường, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra căn cước công dân; tại chỗ, người đàn ông không xuất trình được giấy tờ để kiểm tra và khai họ tên là Bùi Văn T. Khi tổ công tác hỏi T đang cầm vật gì ở tay trái; T khai nhận đang cầm 01 vỏ hộp giấy hình chữ nhật màu vàng ở kẽ giữa vỏ nilon bọc ngoài vỏ hộp có 01 gói ma túy Heroine T vừa mua được của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở chân cầu vượt mang theo để bán thân sử dụng rồi tự giác giao nộp. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, kiểm tra vỏ hộp giấy chữ nhật màu vàng kích thước (6 x 9 x 1,8) cm, trên vỏ có dòng chữ nước ngoài, đã bị bóc một đầu, bên trong không có vật gì, ở vị trí kẽ giữa vỏ nilon bọc ngoài vỏ hộp có 01 gói giấy bạc màu vàng trong chứa chất bột dạng cục màu trắng rồi tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 bơm kim tiêm 3ml chưa qua sử dụng; 01 ống Novacain 3% chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, đã cũ, lắp 01 sim số thuê bao 0982760195 do T tự lấy từ trong túi quần bên phải phía trước giao nộp và 01 xe mô tô nhãn hiệu AILES BKS 35N8-1387. Sau đó, đưa T cùng vật chứng đã thu giữ về trụ sở Công an phường T lập biên bản thu giữ và niêm phong phong vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Bùi Văn T có khối lượng là 0,23 gam, ký hiệu là M gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 37/KLGD-PC09-MT ngày 23/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1981 gam, là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT – VKS ngày 20 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo

gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ **18 (Mười tám)** đến **21 (Hai mươi một)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 18/12/2021.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 37/KLGD-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,1292 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (3,6 x 3,6) cm, 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Bùi Văn T;

+ 01 (một) vỏ hộp giấy màu vàng kích thước (6 x 9 x 1,8) cm, trên vỏ hộp có dòng chữ nước ngoài.

+ 01 (một) ống Novocain 3% chưa qua sử dụng.

+ 01 (một) bơm kim tiêm 3ml chưa qua sử dụng.

+ 01 (một) vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động thu giữ ban đầu của Bùi Văn T.

Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn Th trình bày: Khoảng 10 giờ ngày 18/12/2021 khi ông đang đi trên đường gom dân sinh, cạnh chân cầu vượt thuộc tổ 4, phường T, thành phố T thì thấy có các anh Công an đi đến gần một người đàn ông đang đứng trên vỉa hè cạnh chiếc xe mô tô. Khi ông đi đến nơi thì được lực lượng Công an mời làm chứng việc kiểm tra người đàn ông, ông thấy người đàn ông chấp hành yêu cầu kiểm tra và khai báo tên là Bùi Văn T, sinh năm 1985, trú tại thôn Q, xã Q, huyện Nh. T không trình được giấy tờ gì. Lực lượng Công an hỏi T đang cầm vật gì trên tay trái, T khai nhận đang cầm trên tay trái một vỏ hộp hình chữ nhật màu vàng ở kẽ giữa vỏ túi nilon bọc ngoài vỏ hộp có 01 gói ma túy Heroine của T mang theo để sử dụng cho bản thân và tự giác giao nộp cho lực lượng Công an. Lực lượng Công an đã kiểm tra hộp do T giao nộp là hộp hình chữ nhật màu vàng có kích thước (6 x 9 x 1,8) cm trên hộp có chữ nước ngoài ở kẽ giữa vỏ túi nilon bọc ngoài vỏ hộp có 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong gói giấy bạc màu vàng là chất bột dạng cục màu trắng rồi tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Sau đó tổ công tác đưa T và vật chứng về trụ sở Công an phường T tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, lực lượng công an mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Bùi Văn T.

Người chứng kiến anh Trần Minh Ngh cũng khai nhận đã được Công an mời chứng kiến việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ, niêm phong gói ma túy của bị cáo, sau đó đưa bị cáo về trụ sở Công an phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 37/KLGĐ-PC09-MT ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 18/12/2021, tại đường gom dân sinh thuộc tổ 4, phường T, thành phố T, Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1981 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị tố công tác Công an thành phố T phát hiện bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) *Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA. XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Bùi Văn T có nhân thân xấu, đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Văn T.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra T khai nhận ngày 18/12/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đến khu vực chân cầu vượt đường sắt thành phố T gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng để bản thân sử dụng. Do T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng và phương tiện của người bán ma túy cho T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đủ căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 37/KLGĐ-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,1292 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (3,6 x 3,6) cm, 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Bùi Văn T; 01 (một) vỏ hộp giấy màu vàng kích thước (6 x 9 x 1,8) cm, trên vỏ hộp có dòng chữ nước ngoài; 01 (một) ống Novocain 3% chưa qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm 3ml chưa qua sử dụng; 01 (một) vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động thu giữ ban đầu của Bùi Văn T cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động đã thu giữ của Bùi Văn T: quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của T, không liên quan đến hành vi phạm tội; ngày 21/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả điện thoại di động nêu trên cho anh trai của T là Bùi Văn T, sinh năm 1982, cư trú tại thôn Q, xã Q, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình theo ủy quyền của T là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu AILES BKS 35N8-1387: quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Bùi Văn T. Anh T cho T mượn xe để đi lại, không biết T sử dụng xe đi mua ma túy; vì vậy, ngày 21/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe mô tô nêu trên cho anh T là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Bùi Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T **19 (mười chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 18 tháng 12 năm 2021.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 37/KLGD-PC09-MT; Vụ Bùi Văn T, sinh năm 1985, địa chỉ: xã Q, huyện Nh, xảy ra ngày 18/12/2021 tại phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,1292 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (3,6 x 3,6) cm, 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Bùi Văn T;

+ 01 (một) vỏ hộp giấy màu vàng kích thước (6 x 9 x 1,8) cm, trên vỏ hộp có dòng chữ nước ngoài.

- + 01 (một) ống Novocain 3% chưa qua sử dụng.
- + 01 (một) bơm kim tiêm 3ml chưa qua sử dụng.
- + 01 (một) vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động thu giữ ban đầu của Bùi Văn T.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Sở tư pháp
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. T
- Cơ quan THAHS Công an TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú